

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN HÀM THUẬN BẮC
TỈNH BÌNH THUẬN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 46/2018/HS.ST.

Ngày: 25-9-2018.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HÀM THUẬN BẮC,
TỈNH BÌNH THUẬN**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Bạch Tuyết.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Trần Thị Mỹ Lệ.

2. Bà Trần Thị Kim Trang.

- Thư ký phiên tòa: Bà Đặng thị Lài – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Hàm Thuận Bắc, tỉnh Bình Thuận.

- Đại diện viện kiểm sát nhân dân huyện Hàm Thuận Bắc, tỉnh Bình Thuận tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thái Thuận – Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 9 năm 2018 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Hàm Thuận Bắc xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 47/2018/HSST ngày 20/8/2018; Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 47/2018/QĐXXST-HS ngày 11/9/2018, đối với bị cáo:

TRƯƠNG VĂN V – Sinh năm 1994; Tên gọi khác: Nhí; Giới tính: Nam; Nơi sinh: Bình Thuận; Nơi ĐKKHKT và chỗ ở: Thôn Đ1, xã H, huyện H, tỉnh Bình Thuận; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 05/12; Nghề nghiệp: Làm nông; Tiền án, tiền sự: Không; Cha: Trương Văn D, sinh năm 1971; Mẹ: Nguyễn Thị N, sinh năm 1973; Cả hai hiện ở Thôn Đ 1, xã H, huyện H, tỉnh Bình Thuận; Gia đình có 03 anh em, bị cáo V là con thứ nhất; Vợ :Trần Ngọc H – sinh năm 1999, hiện cư trú tại thôn Đ 1, xã H, huyện H, tỉnh Bình Thuận. Bị cáo Trương Văn V bị áp dụng biện pháp ngăn chặn: Cấm đi khỏi nơi cư trú số 46 ngày 15/6/2018 của Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện Hàm Thuận Bắc; Cấm đi

khỏi nơi cư trú số 12 ngày 20/8/2018 của Tòa án nhân dân huyện Hàm Thuận Bắc. Bị cáo có mặt.

Bị hại: Đinh Quốc D – sinh năm 1990(Có mặt).

HKTT: Tổ 6, thị trấn T, huyện H, tỉnh Bình Định;

Tạm trú: Thôn Đ 1, xã H, huyện H, tỉnh Bình Thuận.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 10 giờ ngày 22/01/2018, Trương Văn V (N), sinh năm 1994 gọi điện thoại di động mượn xe mô tô, biển số 77C1-253.16 của Đinh Quốc D, sinh năm 1990, nơi đăng ký nhân khẩu ở tổ 6, thị trấn T, huyện H, tỉnh Bình Định nhưng đang tạm trú tại thôn Đ 1, xã H, huyện H. Qua điện thoại, Trương Văn V nói mượn xe để đi P thể chấp điện thoại thì Đinh Quốc D đồng ý nên bảo đến lấy xe. Một lúc sau, Trương Văn V nhờ Nguyễn Chấn P, sinh năm 1997, ở thôn Đ 2, cùng xã H đến Vừa thanh long H nơi Đinh Quốc D đang làm để lấy xe mô tô. Mượn được xe mô tô trên, Trương Văn V rủ Nguyễn Chấn P cùng đến khu vui chơi giải trí “Không Gian” trên đường T, phường P, thành phố P chơi bắn cá. Tại đây, sau khi chơi bắn cá thua hết số tiền mang theo và tiền bán điện thoại di động của mình được 700.000 đồng thì Trương Văn V nảy sinh ý định thể chấp xe mô tô, biển số 77C1 – 253.16 của Đinh Quốc D lấy tiền để gỡ lại số tiền đã thua. Thực hiện ý định trên, Trương Văn V được người một người tên B (không rõ họ, tên và địa chỉ) giới thiệu đến khu vui chơi giải trí “Rồng Vàng” trên đường H, phường P, thành phố P thể chấp xe mô tô, biển số 77C1 – 253.16 cho một người tên L (không rõ họ tên, địa chỉ) lấy 5.000.000 đồng, Trương Văn V tiếp tục chơi bắn cá và đã thua hết số tiền trên.

Sau khi biết Trương Văn V mượn xe mô tô, biển số 77C1 – 253.16 sau đó đem thể chấp cho người khác lấy tiền chơi bắn cá không có khả năng trả lại nên ngày 19/03/2018, Đinh Quốc D đến Công an xã H trình báo, yêu cầu giải quyết.

Tại kết luận định giá tài sản số 27/2018/HĐĐGTT ngày 22/5/2018 của Hội đồng định giá trong tổ tụng hình sự huyện Hàm Thuận Bắc, kết luận:

- 01 xe mô tô, biển số: 77C1 – 253.16, loại xe hai bánh, nhãn hiệu YAMAHA, số loại EXCITER, màu sơn trắng – xám, đăng ký lần đầu năm 2014.

+ Giá trị tại thời điểm chiếm đoạt là 43.000.000 đồng, giá trị sử dụng còn lại 50%. Thành tiền: 43.000.000 đồng x 50% = 21.500.000 đồng.

Vật chứng trong vụ án:

01 xe mô tô, biển số 77C1 – 253.16. Do không xác định được họ, tên và địa chỉ người thanh niên tên B nên không xác định được họ tên, địa chỉ người tên L, nên không thu giữ được.

Về dân sự: Đình Quốc D yêu cầu Trương Văn V bồi thường giá trị xe mô tô, biển số 77C1 – 253.16 là 27.000.000 đồng.

Tại bản cáo trạng số 47/QĐ-KSĐT-VKS-HS ngày 08/8/2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Hàm Thuận Bắc truy tố **Trương Văn V** về tội “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản” quy định tại Điểm b Khoản 1 Điều 175 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện Kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: Bị cáo **Trương Văn V** đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung bản cáo trạng đã nêu, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo về tội danh, điều luật áp dụng và đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng Điểm b Khoản 1 Điều 175; Điểm i, s Khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015. Phạt **Trương Văn V** từ 15 (Mười lăm) tháng đến 18 (Mười tám) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án.

Áp dụng Khoản 1 Điều 48 Bộ luật Hình sự năm 2015; Điều 584, 585, 586, 589 Bộ luật dân sự: Ghi nhận sự thỏa thuận việc Trương Văn V bồi thường thiệt hại về tài sản cho Đình Quốc D số tiền 27.000.000đ.

Bị cáo nói lời nói sau cùng: Bị cáo biết hành vi của mình là vi phạm pháp luật, bị cáo rất ăn năn hối hận, mong hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Hàm Thuận Bắc, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Hàm Thuận Bắc, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, của người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo Trương Văn V khai nhận về hành vi phạm tội của bị cáo đúng như Cáo trạng của Viện Kiểm sát nhân dân huyện Hàm Thuận Bắc đã truy tố. Đối chiếu lời khai nhận của bị cáo với lời khai của những người tham gia tố tụng và các tài liệu, chứng cứ khác có tại hồ sơ. Đủ căn cứ pháp luật để khẳng định: Khoảng 10 giờ ngày 22/01/2018, Trương Văn V gọi điện mượn xe mô tô, biển số 77C1-253.16 của Đinh Quốc D. Qua điện thoại, V nói mượn xe để đi P thể chấp điện thoại thì Đồng ý. Trương Văn V nhờ Nguyễn Chấn P đến nơi Đinh Quốc D đang làm để lấy xe mô tô. Mượn được xe V rủ Phong đến khu vui chơi giải trí “Không Gian” thuộc thành phố P chơi bắn cá. Tại đây, sau khi chơi bắn cá thua hết số tiền của mình được 700.000 đồng thì V nảy sinh ý định thể chấp xe mô tô, biển số 77C1 – 253.16 của D. Trương Văn V được người một người tên B (không rõ họ, tên và địa chỉ) giới thiệu đến khu vui chơi giải trí “Rồng Vàng” trên đường H, phường P, thành phố P thể chấp xe mô tô, biển số 77C1 – 253.16 cho một người tên L (không rõ họ tên, địa chỉ) lấy 5.000.000 đồng, Trương Văn V tiếp tục chơi bắn cá và đã thua hết số tiền trên. Bị cáo V đã sử dụng chiếc xe này vào mục đích bất hợp pháp dẫn đến không có khả năng chuộc lại xe để trả cho anh D. Trị giá xe mô tô, biển số 77C1 – 253.16 tại thời điểm chiếm đoạt là 21.500.000 đồng.

Hành vi của bị cáo Trương Văn V đã phạm vào tội “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản” theo quy định tại Điểm b Khoản 1 Điều 175 Bộ luật hình sự. Viện kiểm sát nhân dân huyện Hàm Thuận Bắc, tỉnh Bình Thuận truy tố bị cáo về tội danh và điều luật như trên là có căn cứ, đúng quy định của pháp luật.

[3] *Xét tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự:* Bị cáo Trương Văn V không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[4] *Xét tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:* Bị cáo Trương Văn V phạm tội lần đầu, thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo V khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải, nên Tòa áp dụng cho bị cáo hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự nêu trên được quy định tại Điểm i, s Khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Xét giảm cho bị cáo một phần về hình phạt, thể hiện sự nhân đạo của pháp luật xã hội chủ nghĩa.

[5] *Về căn cứ quyết định hình phạt:* Do muốn có tiền để đánh bạc dưới hình thức chơi bắn cá, nên bị cáo V đã mượn xe của bị hại D, sau đó mang đi cầm cố để lấy tiền chơi và thua hết dẫn đến không có khả năng trả lại tài sản cho bị hại. Bị cáo V nhận thức được hành vi của mình là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến tài sản của

công dân được pháp luật bảo vệ là vi phạm pháp luật, nhưng vẫn thực hiện. Mặc dù, vụ án mang tính chất ít nghiêm trọng, nhưng hành vi phạm tội của bị cáo V là nguy hiểm cho xã hội. Hành vi của bị cáo không những xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác mà còn gây ảnh hưởng đến tình hình trật tự xã hội, gây hoang mang trong quần chúng nhân dân. Hội đồng xét xử thấy cần phải xử phạt bị cáo V một mức án tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo, cần cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để bảo đảm giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[6] Quan điểm của Đại diện Viện kiểm sát đề nghị áp dụng các Điểm, Điều, khoản, tội danh; mức hình phạt là có căn cứ. Đối với mức hình phạt mà đại diện Viện kiểm sát đề nghị đối với bị cáo, căn cứ vào tính chất, mức độ, hành vi của bị cáo, nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và mức hình phạt như đề nghị của Viện kiểm sát là phù hợp.

[7] Về vật chứng: Đối với chiếc xe mô tô biển số 77C1 – 253.16 cơ quan Cảnh sát điều tra không thu giữ được, nên không xử lý.

[8] Về trách nhiệm dân sự: Tại phiên Tòa bị hại Đinh Quốc D yêu cầu bị cáo Trương Văn V bồi thường thiệt hại về tài sản đối với chiếc xe số tiền là 27.000.000 đồng. Theo bản kết luận định giá tài sản của Hội đồng định giá trong tố tụng hình sự huyện Hàm Thuận Bắc thì chiếc xe mô tô trên trị giá 21.500.000đ, nhưng tại phiên tòa bị cáo V tự nguyện thỏa thuận đồng ý bồi thường thiệt hại tài sản cho bị hại D số tiền là 27.000.000đ. Do vậy, nên ghi nhận sự tự nguyện thỏa thuận giữa bị cáo V và bị hại D.

[9] Các vấn đề khác: Đối với Nguyễn Chấn P được Trương Văn V nhờ đi lấy xe mô tô đã mượn của Đinh Quốc D. Tuy P có cùng V đến thành phố P, nhưng không tham gia chơi bắn cá. Việc V thế chấp xe mô tô trên lấy tiền chơi bắn cá P không biết. Do đó, không đủ căn cứ để xử lý Nguyễn Chấn P là đồng phạm trong vụ án.

[10] Về án phí: Bị cáo phải chịu 200.000đồng án phí Hình sự sơ thẩm và 1.350.000đồng án phí Dân sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự và tại Điểm c, f Khoản 1 Điều 23; Khoản 8 Điều 26 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1.Căn cứ vào Điểm b Khoản 1 Điều 175; Điểm i, s Khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự 2015(Sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tuyên bố: Bị cáo Trương Văn V phạm tội “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản”.

Xử phạt: Trương Văn V **15 (Mười lăm) tháng** tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án.

2. Về trách nhiệm dân sự :

Căn cứ Khoản 1 Điều 48 Bộ luật Hình sự năm 2015(sửa đổi, bổ sung năm 2017); Điều 584; Điều 585; Điều 586; Điều 589 và Điều 357 Bộ luật dân sự năm 2015;

- Công nhận sự thỏa thuận giữa bị hại Đinh Văn D và bị cáo Trương Văn V về việc bồi thường thiệt hại tài sản như sau: Trương Văn V có nghĩa vụ bồi thường thiệt hại về tài sản cho Đinh Quốc D số tiền là 27.000.000đồng(Hai mươi bảy triệu đồng).

Kể từ ngày bản án, quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, tất cả các khoản tiền hàng tháng bên thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự 2015.

3. Về án phí:

Căn cứ vào Khoản 2 Điều 135, Khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự và Điểm c, f Khoản 1 Điều 23; Khoản 8 Điều 26 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

- Bị cáo Trương Văn V phải chịu 200.000đồng án phí Hình sự sơ thẩm và 1.350.000đồng án phí Dân sự sơ thẩm.

4.Về quyền kháng cáo đối với bản án:

Bị cáo và bị hại có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (25/9/2018).

Trường hợp Bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6,7 và 9 Luật Thi hành án dân sự;

thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Thuận;
- VKSND tỉnh Bình Thuận;
- Sở tư pháp;
- VKSND huyện HTB;
- Công an huyện HTB;
- Chi cục THADS huyện Hàm Thuận Bắc;
- Cơ quan Thi hành án hình sự huyện Hàm Thuận Bắc;
- Bị cáo; những người tham gia tố tụng khác;
- Lưu hồ sơ.

Đã ký

Nguyễn Thị Bạch Tuyết